

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN PHƯỚC
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2025/HNGĐ-ST
Ngày 09 -6 - 2025
V/v “ tranh chấp ly hôn ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trà Thị Thanh Thắm;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Đào;

Bà Thái Thị Viết;

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Công Thiên Hoàng -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam

Ngày 9 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 40/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2025 về việc: "*tranh chấp ly hôn* " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 5 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 15/2025/HPT-HNGĐ, ngày 23/5/2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị Hoàng Thị Kim D, sinh năm 1980,

2. *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1983,

Cùng địa chỉ: thôn 05, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Chị D có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, anh Th vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện, lời khai có tại hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Hoàng Thị Kim D trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn Th có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam năm 2010, sau khi kết hôn chị và anh Th về sinh sống tại thôn 05, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Trong quá trình sống chung do bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, chị và anh Th đã nhiều năm nay không sống chung cùng với nhau. Nay chị xét thấy không thể tiếp

tục sống chung cùng anh Th nữa, nên yêu cầu Toà án giải quyết cho chị ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn Th: Mặc dù Tòa án nhân dân huyện T đã nhiều lần triệu tập và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Th nhưng anh Th không đến Tòa án để tham gia giải quyết. Vì vậy, phía bị đơn anh Nguyễn Văn Th không có bản tự khai, không có lời khai thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu ly hôn của chị Hoàng Thị Kim D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt, căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Theo lời khai của nguyên đơn chị Hoàng Thị Kim D có tại hồ sơ vụ án thể hiện, chị và anh Nguyễn Văn Th tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Trong quá trình chung sống giữa anh, chị có phát sinh mâu thuẫn, đến nay yêu cầu được ly hôn với anh Th. Bản thân anh Th không đến Tòa án tham gia hoà giải, nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của chị D chứng tỏ anh Th không có thiện chí đoàn tụ gia đình với chị D. Xét thấy, hôn nhân của chị D, anh Th không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nên xem xét chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị D là có căn cứ.

[3] Tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147; 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn chị Hoàng Thị Kim D, xử cho chị Dung ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

2. Về án phí: Nguyên đơn chị Hoàng Thị Kim D phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng y*) án phí sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng y*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Phước theo biên lai thu số 0005972 lập ngày 22 tháng 4 năm 2025.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiên Phước;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự;
- CCTHA huyện Tiên Phước;
- UBND xã Tiên Hiệp huyện T Phước.
- Lưu hồ sơ + án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Trà Thị Thanh Thắm**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiên Phước;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự;
- CCTHA huyện Tiên Phước;
- UBND xã Tiên Cẩm, huyện T Phước.
- Lưu hồ sơ + án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trà Thị Thanh Thắm

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiên Phước;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự;
- CCTHA huyện Tiên Phước;
- UBND xã Tiên Sơn, huyện T Phước.
- Lưu hồ sơ + án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trà Thị Thanh Thắm